

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2026/HS-ST
Ngày 28 -01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Yên; Bà Lương Thị Diệp

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2025/TLST - HS ngày 24 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **P**, sinh ngày 02/4/2002 tại xã Khoen On, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Mùi 2, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Qua, sinh năm: 1983 và bà Hoàng Thị Sinh, sinh năm: 1984. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01, cụ thể: ngày 07/01/2023, P bị Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 02 năm, đến ngày 16/12/2024 P chấp hành xong quyết định (chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Luật xử lý vi phạm hành chính).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/7/2025, đến ngày 18/7/2025 bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **P1**, sinh ngày 06/9/1999 tại xã Khoen On, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Củng, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Dòng, sinh năm: 1957 và bà Hà Thị Khện, sinh năm:

1957. Bị cáo có vợ Lò Thị Thủy Lệ, sinh năm: 2001 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2023, con nhỏ nhất sinh năm: 2024.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2015 P1 bị Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 22/QĐ-XPHC ngày 25/8/2015.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/7/2025, đến ngày 18/7/2025 bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: C, sinh ngày 13/9/2006 tại xã Khoen On, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Mùì 1, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Tiến (đã chết) và bà Hà Thị Mẹo, sinh năm: 1970. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/7/2025, đến ngày 18/7/2025 bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lường Liên Thanh; sinh năm: 1996; Địa chỉ: Bản Củng, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

2. Anh Lò Văn Sâm; sinh năm: 1998; Địa chỉ: Bản Mùì 1, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút, ngày 15/7/2025, tại bản Củng, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu Công an xã Khoen On đang làm nhiệm vụ, kiểm tra P (vì Phương là người thuộc diện quản lý sau cai nghiện của xã Khoen On) nên yêu cầu Phương về trụ sở công an để tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với P, kết quả P dương tính với chất ma túy. Cơ quan điều tra mở rộng điều tra, kết quả như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 15/7/2025, P điện thoại cho P1 bằng hình thức Messenger của face book có tài khoản tên là “Phương Tổng” (Phương dùng di động nhãn hiệu OPPO A3s, màn hình cảm ứng màu hồng), còn Phong dùng điện thoại di động nhãn hiệu Realme màn hình cảm ứng, màu đen và dùng tài khoản có tên là “Phong Con” để hỏi Phong có mua được Heroine cùng nhau sử dụng không, Phong nói “có mua được lên đi”.

Sau đó, Phong dùng điện thoại di động nhãn hiệu Realme màn hình cảm ứng, màu đen và dùng tài khoản có tên là “Phong Con” nhắn tin qua ứng dụng messenger của face book có tài khoản tên là “Cậu Bé Ngốc” với Hoàng Văn Óng, sinh năm 1999, trú tại bản Hỳ, xã Khoen On để hỏi mua Heroine, Óng đồng ý. Còn Phương sau khi gọi cho Phong thì tiếp tục gọi cho C (Chương dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11 màn hình cảm ứng, màu xanh đen và dùng tài khoản có tên là “C”) để thống nhất với Chương về việc đi cầm cố điện thoại của Phương lấy 300.000 đồng, sau khi cầm được điện thoại thì Phương cho Chương vay 100.000 đồng để góp chung mua ma túy, Chương đồng ý. Nói chuyện thống nhất xong đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Chương đi xe mô tô đến đón Phương, rồi Chương chở Phương đến quán mua bán, sửa chữa điện thoại di động “Thanh Tổng” của anh Lường Liên Thanh, sinh năm 1996, cư trú tại bản Củng, xã Khoen On để cầm cố điện thoại. Tại đây, Phương cầm cố điện thoại OPPO a3s của Phương được 300.000 đồng, sau khi có tiền, Phương nói với Chương chở Phương đi gặp Phong. Sau khi gặp Phong thì Phương đưa cho Phong số tiền 200.000 đồng (trong số tiền 200.000 đồng thì Chương sẽ nợ Phương 100.000 đồng), mục đích chung tiền để đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng.

Sau đó Chương chở cả Phương và Phong đi ngược lại hướng về xã Khoen On và dừng lại tại một tiệm thuốc để Phương mua 02 bơm kim tiêm và kẹo hết 10.000 đồng. Cả 03 người sau đó tiếp tục đi đến một khe suối (thuộc xã Khoen On) thì Phong nói dừng xe tại đây đứng đợi, còn Phong lấy xe mô tô của Chương đi đến nhà Óng để hỏi mua Heroine, khi Phong điều khiển xe đến đoạn đường rẽ vào nhà Óng thì gặp Óng đang đi bộ nên Phong dừng xe chờ Óng quay lại được khoảng 100 m thì Óng bảo Phong dừng lại. Tại đây, Phong mua được của Óng 01 gói Heroine bên ngoài được bọc bằng mảnh nilon màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Phong quay lại chỗ Phương, Chương nói là đã mua được Heroine. Sau đó, Chương tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Phương và Phong đi đến đoạn đường của thuộc bản Củng, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu thì dừng xe để ở ven đường. Phương lấy 01 bơm kim tiêm ra hút nước sạch từ ống nước sạch của người dân ở ven đường, còn 01 bơm kim tiêm không có nước Phương đưa cho Phong. Sau đó Phong, Phương và Chương đi xuống khe suối cách mặt đường quốc lộ 279D khoảng 20m. Tại đây, Phong, Phương và Chương ngồi đối diện để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Lúc này Phong lấy gói Heroine bên ngoài được bọc bằng mảnh giấy nilon màu trắng ra, Phương lấy gói Heroine từ Phong chia cho Chương một ít, nhận Heroine Chương lấy giấy bạc màu trắng của bao thuốc lá Thăng Long ra sử dụng hết bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại Phương đưa lại cho Phong pha chế rồi chia vào trong 02 bơm kim tiêm, Phong và Phương mỗi người một bơm kim tiêm sử dụng hết bằng hình thức chích (Phương và Phong đều chích vào tay trái). Sau khi sử dụng Heroine xong Phương vứt bơm kim tiêm ở gốc cây gần chỗ Phương sử dụng ma túy; Phong sử dụng Heroine xong vứt bơm kim tiêm xuống suối gần nơi sử dụng ma túy; Chương cầm mảnh giấy bạc vo lại và vứt mảnh giấy bạc xuống suối gần nơi sử

dụng ma túy. Sau khi sử dụng Heroine xong, Phong, Phương và Chương đi bộ lên đường Quốc lộ 279D, Phương dùng xe mô tô chở Phong về nhà sau đó quay lại để đón Chương. Khi Phương đang trên đường đi đón Chương thì gặp tổ công tác của Công an xã Khoen On và Phương bị yêu cầu kiểm tra và tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với P.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 15/7/2025 tiến hành xác định hiện trường nơi Phong, Phương, Chương sử dụng trái phép chất ma túy. Tại hiện trường thu giữ: 01 mảnh nilon màu trắng dùng để gói Heoine ban đầu; 01 bơm y tế (không có kim tiêm) của Phương sử dụng và 10 mảnh giấy bạc còn lại của Chương xé ra để sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiến hành triệu tập kiểm tra ma túy đối với P1 (hồi 13 giờ 50 phút ngày 15/7/2025), C (hồi 14 giờ 30 phút ngày 15/7/2025), kết quả cả Phong và Chương đều dương tính với ma túy, loại: Heroine.

Kiểm tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màn hình cảm ứng màu hồng thu giữ của P phát hiện 07 cuộc gọi đi, đến và 07 tin nhắn giữa Phương và Chương; 03 cuộc gọi đi, đến và 32 tin nhắn giữa Phương và Phong vào ngày 15/7/2025.

Kiểm tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màn hình cảm ứng, màu đen thu giữ của Phong phát hiện 01 cuộc gọi đi và 07 tin nhắn giữa Phong và Phương; 01 tin nhắn đi giữa Phong và Hoàng Văn Óng vào ngày 15/7/2025 (hồi 10 giờ 16 phút 55 giây với nội dung “Tôi tôi gửi bạn”).

Kiểm tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11 màn hình cảm ứng, màu xanh đen thu giữ của Chương phát hiện 05 cuộc gọi đi, đến và 15 tin nhắn giữa Chương và Phương vào ngày 15/7/2025.

Tại bản Kết luận giám định số 426/KL-KTHS ngày 21/7/2025 của Viện pháp y quốc gia Bộ Y tế kết luận: Dữ liệu ADN thu từ bơm kim tiêm thu tại hiện trường gửi giám định trùng khớp với ADN của P trên tất cả các locus STR đã phân tích”.

Tại bản Kết luận giám định số 5391/KL-KTHS ngày 26/7/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “*Tìm thấy sản phẩm chuyển hoá của Heroin (Heroine) trong mẫu nước tiểu ghi thu giữ của P gửi giám định*”.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 mảnh nilon màu trắng và 10 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 bơm y tế (không có kim tiêm); thu giữ của P số tiền 90.000 đồng; thu giữ của P1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màn hình cảm ứng, màu đen và 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0325997671; thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11 màn hình cảm ứng, màu xanh đen là điện thoại C (do bà Hà Thị Mẹo mẹ của Chương giao nộp); thu giữ của Lương liên Thanh 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màn hình cảm ứng màu hồng và 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0355367216. Hiện số vật chứng nêu trên đang được bảo quản theo quy định của pháp luật.

Vật chứng đang lưu giữ trong hồ sơ gồm: Thu của Lương Liên Thanh 01 đĩa DVD-R Maxell màu vàng có dung lượng 4.7GB bên trong ghi lại video, hình ảnh P đến giao dịch trao đổi cầm cố điện thoại để lấy số tiền 300.000 đồng được Camera nhãn hiệu imou LYFE ghi lại và được sao từ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max của anh anh Lương Liên Thanh (điện thoại kết nối với Camera) có dung lượng 31,704KB; 01 USB màu bạc nhãn hiệu kingston dung lượng 4GB bên trong đựng mẫu vật khôi phục và trích xuất dữ liệu tin nhắn qua sim, cuộc gọi Messenger, tin nhắn Messenger từ 03 chiếc điện thoại gửi giám định được lưu trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng đã xử lý: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đỏ đen, không có biển kiểm soát thu giữ của C, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn Sâm, sinh năm 1998; cư trú tại bản Mũi 1, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu. Ngày 15/7/2025, C nói mượn xe để sử dụng việc cá nhân nhưng Chương đã sử dụng vào việc phạm tội, anh Sâm không biết. Ngày 09/9/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho anh Lò Văn Sâm.

Bản Cáo trạng số: 44/CT-VKSKV2 ngày 23/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu đã truy tố các bị cáo P, P1, C về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo P; P1 và C.

Đề nghị xử phạt bị cáo P từ 07 năm 04 tháng đến 07 năm 10 tháng tù; P1 và C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;

Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với cả 03 bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu trắng và 10 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 bơm y tế (không có kim tiêm); 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0325997671 trên sim sim có dãy số: 8984048000335445025 thu giữ của P1; 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0355367216 trên sim sim có dãy số

8984048000950851756 của P; 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0833932860 trên sim sim có dãy số 89840200011664606256 và 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0889630898 trên sim sim có dãy số 89840200011753095163 thu của C.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màn hình cảm ứng, màu đen thu giữ của P1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11 màn hình cảm ứng, màu xanh đen của C, do các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màn hình cảm ứng màu hồng và 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0355367216 thu giữ của Lương liên Thanh là chiếc điện thoại của bị cáo Phương, do bị cáo Phương dùng làm công cụ phạm tội nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước

Trả lại số tiền 90.000 đồng thu giữ của P là tiền hợp pháp của bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đề nghị ghi nhận ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Liên Thanh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 300.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người tham gia tố tụng, vì vậy việc vắng mặt của người tham gia tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 00 phút đến 10 giờ 00 phút ngày 15/7/2025, tại xã Khoen On, tỉnh Lai Châu, P, P1, C đã cùng nhau bàn bạc, thống nhất chuẩn bị công cụ, phương tiện và Heroine, sau đó cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể: P và C góp mỗi người 100.000 đồng (tổng là 200.000 đồng) đưa cho P1 đi tìm mua Heroine. P còn đi mua 02 bơm kim tiêm về chia cho P1 01 bơm kim tiêm cùng nhau sử dụng ma túy, Phương là người cầu Heroin từ Phong để chia cho Chương và Phong sử dụng ma túy. Phong đóng vai trò đi tìm mua 01 gói Heroine giá 200.000 đồng (số tiền này do Phương và Chương góp lại để đưa cho Phong mua ma túy). Chương đóng vai trò dùng phương tiện xe mô tô của anh trai Lò Văn Sâm để chở Phương, Phong và tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Địa điểm sử dụng ma túy là tại khe suối cách đường Quốc lộ 279D khoảng 20m thuộc địa phận bản Củng, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu, C sử dụng bằng hình thức hít, P và P1 sử dụng bằng hình thức chích.

Như vậy cả 03 bị cáo đều đóng vai trò tổ chức cho 02 người sử dụng trái phép chất ma túy nên phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho hai người trở lên của các bị cáo có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu truy tố các bị cáo về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo HĐXX xét thấy: Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn nghiện ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về vai trò đồng phạm HĐXX xét thấy: Bị cáo Phương rủ 02 bị cáo Phong và Chương cùng nhau sử dụng ma túy cụ thể: Bị cáo Phương gọi điện cho Phong để trao đổi và bảo Phong đi tìm mua ma túy về cùng nhau sử dụng đồng thời mua 02 bơm kim tiêm chia cho Phong 01 bơm kim tiêm (dụng cụ sử

dụng ma túy). Khi Phong mua được Heroine, thì Phương lấy từ Phong cầu ra một ít đưa cho Chương sử dụng bằng hình thức hít, số Heroin còn lại Phương cho vào bơm kim tiêm và chia cho Phong cùng Phương sử dụng bằng hình thức chích. Như vậy bị cáo Phương giữ vai trò chính mức hình phạt phải cao hơn các bị cáo Phong và Chương.

Phong là người mua ma túy (cung cấp ma túy), Chương góp tiền cùng với bị cáo Phương để mua ma túy đồng thời Chương lấy phương tiện chở Phương, Phong đi tìm địa điểm sử dụng ma túy (cung cấp phương tiện, địa điểm). Như vậy bị cáo Phong và Chương giữ vai trò đồng phạm và chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi và vai trò của mình.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả 03 bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho cả 03 bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Về nhân thân: Bị cáo P không có tiền án, nhưng bị cáo có một tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 02 năm, đến ngày 16/12/2024 P chấp hành xong quyết định. Như vậy bị cáo Phương chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Luật xử lý vi phạm hành chính. Bản thân là người nghiện chất ma túy và rủ người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy, xét về nhân thân là xấu cần phải xem xét đánh giá trong việc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo P1, C không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên các bị cáo là người nghiện chất ma túy. Do vậy cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[10] Về xử lý vật chứng:

01 mảnh nilon màu trắng và 10 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 bơm y tế (không có kim tiêm) là những công cụ do các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màn hình cảm ứng, màu đen thu giữ của P1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11X màn hình cảm

ứng, màu xanh đen thu của C do các bị cáo Phong và Chương dùng điện thoại vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màn hình cảm ứng màu hồng và 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0355367216 thu giữ của Lường liên Thanh. Xác định chiếc điện thoại này là của bị cáo P mang đi cầm cố lại quán sửa điện thoại của anh Thanh, điện thoại này là công cụ phạm tội, do bị cáo Phương dùng để gọi điện trao đổi với các bị cáo Phong, Chương về việc mua ma túy về cùng nhau sử dụng, do vậy cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0325997671 trên sim sim có dãy số: 8984048000335445025 thu giữ của P1; 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0355367216 trên sim sim có dãy số 8984048000950851756 của P; 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0833932860 trên sim sim có dãy số 89840200011664606256 và 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0889630898 trên sim sim có dãy số 89840200011753095163 thu của C không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại số tiền 90.000 đồng thu giữ của P là tiền hợp pháp của bị cáo.

Đối với 01 đĩa DVD-R Maxell màu vàng có dung lượng 4.7GB bên trong ghi lại video, hình ảnh P đến giao dịch trao đổi cầm cố điện thoại để lấy số tiền 300.000 đồng được Camera nhãn hiệu imou LYFE ghi lại và được sao từ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max của anh anh Lường Liên Thanh (điện thoại kết nối với Camera) có dung lượng 31,704KB thu của Lường Liên Thanh; 01 USB màu bạc nhãn hiệu kingston dung lượng 4GB bên trong đựng mẫu vật khôi phục và trích xuất dữ liệu tin nhắn qua sim, cuộc gọi Messenger, tin nhắn Messenger từ 03 chiếc điện thoại gửi giám định được lưu trong hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Vật chứng đã xử lý: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đỏ đen, không có biển kiểm soát thu giữ của C, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe là tài sản hợp pháp của Lò Văn Sâm, sinh năm 1998; cư trú tại bản Mùi 1, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu. Ngày 15/7/2025, C nói mượn xe để sử dụng việc cá nhân nhưng Chương đã sử dụng vào việc phạm tội, anh Sâm không biết. Do vậy ngày 09/9/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho anh Lò Văn Sâm là đúng quy định.

[11] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lường Liên Thanh là người được bị cáo Phương cầm cố chiếc điện thoại với giá 300.000 đồng. Anh Thanh có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và có nội dung đơn không yêu cầu bị cáo Phương phải bồi thường số tiền 300.000 đồng, đồng thời đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của anh Thanh là không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường số tiền 300.000 đồng cho anh Lường Liên Thanh.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc Heroine, bị cáo P1 khai mua của 01 người đàn ông tên Hoàng Văn Óng, sinh năm 1999, tại bản Hỳ, xã Khoen On. Quá trình điều tra xác định Hoàng Văn Óng không có mặt tại địa phương. Kiểm tra tin nhắn Messenger có trong điện thoại của P1, không thu giữ được dữ liệu chứng minh Óng đã bán Heroine cho Phong. Ngoài lời khai của P1 không còn chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội của Hoàng Văn Óng, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Lường Liên Thanh, là người nhận cầm cố điện thoại của P. Sau đó việc Phương sử dụng số tiền đó đi mua ma túy sử dụng thì Thanh không biết do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu không đề cập xử lý đối với Thanh là đúng quy định.

Đối với Lò Văn Sâm là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đỏ đen, không có yếm trước, không có biển kiểm soát do C dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra, xác định: Lò Văn Sâm không biết việc C lấy xe để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu không đề cập xử lý đối với Lò Văn Sâm là đúng quy định.

Đối với P là người thuộc diện quản lý sau cai nghiện của Ủy ban nhân dân xã Khoen On, tỉnh Lai Châu từ ngày 18/12/2024 đến ngày 18/12/2026. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của P đã bị xử lý về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên không xử lý hình sự về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo P, P1, C phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo P 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/7/2025.

Xử phạt bị cáo P1 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/7/2025.

Xử phạt bị cáo C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/7/2025.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng và 10 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 bơm y tế (không có kim tiêm); 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0325997671 trên sim sim có dãy số: 8984048000335445025 thu giữ của P1; 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0355367216 trên sim sim có dãy số 8984048000950851756 của P; 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0833932860 trên sim sim có dãy số 89840200011664606256 và 01 sim điện thoại di động số thuê bao 0889630898 trên sim sim có dãy số 89840200011753095163 thu của C.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màn hình cảm ứng, màu đen thu giữ của P1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11X màn hình cảm ứng, màu xanh đen thu của C. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màn hình cảm ứng màu hồng thu giữ của Lương liên Thanh.

- Trả lại số tiền 90.000 đồng thu giữ của P.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu với Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Lai Châu).

4. Về án phí: Buộc P, P1, C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Liên Thanh, Lò Văn Sâm có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- PV06 CA tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 2 - Lai Châu;
- THADS tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Tân Uyên;
- Bị cáo 3;
- Người có QLNVLQ 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

